



Ký bởi: UBND tỉnh Điện Biên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2129 /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 22 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐCP ngày 07/8/2017;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025, Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Tiếp theo Quyết định số 1938/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ thực hiện Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu đối với các sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung và 02 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các nội dung quy định tại số thứ tự 01, 02 Mục III phần A được ban hành kèm theo Quyết định số 1158/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong các lĩnh vực trồng trọt; bảo vệ thực vật; chăn nuôi; thú y; quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; khoa học và công nghệ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên; Quy trình nội bộ số 01, 02, Mục I được ban hành kèm theo Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 20/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn và Kinh tế hợp tác; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH & CN);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lò Văn Cương

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THUỶ SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN
(Kiểm tra, giải quyết định số **2129** /QĐ-UBND ngày **22** tháng **9** năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan giải quyết	Phí, lệ phí	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện			
							Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI	Phi địa giới
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH										
I	Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản									
1	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra thông thường thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên; - Cổng thông tin một cửa quốc gia.	Chi cục Phát triển nông thôn và Kinh tế hợp tác thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	Điều 3, Thông tư số 22/2026/TTBNNMT ngày 19/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư liên quan phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	x	Toàn trình	x	x
2	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra chặt thuộc thẩm	Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên - Cổng thông tin	Chi cục Phát triển nông thôn và Kinh tế hợp tác	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	Điều 3, Thông tư số 22/2026/TTBNNMT ngày 19/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư liên quan phân cấp, cắt giảm, đơn	x	Một phần	x	x

quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	nhận hồ sơ hợp lệ	<i>một cửa quốc gia.</i>	<i>thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên</i>		giảm hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường				
--	-------------------	--------------------------	--	--	---	--	--	--	--

Lưu ý: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Quy trình số 01: Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra thông thường thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (1.003814)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ.	Công chức Chi cục Phát triển nông thôn và Kinh tế hợp tác	Trong giờ hành chính	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)
	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ			- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
	- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do			- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ TTHC: - Trường hợp hồ sơ không đạt: Dự thảo văn bản thông báo không đạt yêu cầu nhập khẩu và quyết định các biện pháp xử lý theo các hình	Công chức Chi cục Phát triển nông thôn và Kinh tế hợp tác	2 ngày làm việc	- Dự thảo văn bản thông báo không đạt yêu cầu nhập khẩu và quyết định các biện pháp xử lý theo các hình thức quy định tại

	thức quy định tại khoản 3 Điều 55 Luật An toàn thực phẩm - Trường hợp hồ sơ đạt: Dự thảo Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt yêu cầu nhập khẩu			khoản 3 Điều 55 Luật An toàn thực phẩm. - Dự thảo văn bản thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt yêu cầu nhập khẩu.
Bước 3	Phê duyệt, Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn và Kinh tế hợp tác.	1 ngày làm việc	-Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt yêu cầu nhập khẩu hoặc văn bản thông báo không đạt yêu cầu nhập khẩu và quyết định các biện pháp xử lý theo các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 55 Luật An toàn thực phẩm
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ				

2. Quy trình số 02: Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra chặt thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (2.001604).

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ	Công chức Chi cục Phát triển nông thôn và Kinh tế hợp tác	Trong giờ hành chính	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)
	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ			- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ

	hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ			
	- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do			- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, tiến hành lấy mẫu, kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo yêu cầu: - Trường hợp hồ sơ không đạt: Dự thảo văn bản thông báo không đạt yêu cầu nhập khẩu và quyết định các biện pháp xử lý theo các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 55 Luật An toàn thực phẩm - Trường hợp hồ sơ đạt: Dự thảo Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt yêu cầu nhập khẩu	Công chức Chi cục Phát triển nông thôn và Kinh tế hợp tác	6 ngày làm việc	- Dự thảo văn bản thông báo không đạt yêu cầu nhập khẩu và quyết định các biện pháp xử lý theo các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 55 Luật An toàn thực phẩm - Dự thảo văn bản thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt yêu cầu nhập khẩu.
Bước 3	Phê duyệt, Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn và Kinh tế hợp tác.	1 ngày làm việc	- Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt yêu cầu nhập khẩu hoặc văn bản thông báo không đạt yêu cầu nhập khẩu và quyết định các biện pháp xử lý theo các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 55 Luật An toàn thực phẩm
Tổng thời gian giải quyết TTHC: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ				